

Bản án số: 117/2021/HS-ST
Ngày 09- 11 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYỀN, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Quang Thái

Bà Lê Thị Bích Thuần

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Ông Phó Văn Lợi - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 113/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 119/2021/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Hà Văn T, sinh ngày 05 tháng 05 năm 1969; nơi sinh và nơi cư trú: Thôn Tiên Đài, xã V, huyện M, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hà Văn Độ (Liệt sỹ) và Vũ Thị Cón; vợ: Ngô Thị Tính, có 02 con, con lớn sinh năm 1989, con nhỏ sinh năm 1991; Tiền sự, tiền án: Không.

Nhân thân:

- Tại bản án hình sự sơ thẩm số 59 ngày 17/12/2014 của Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc, xử phạt Hà Văn T 09 tháng tù về tội Trộm cắp

tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/5/2015, chấp hành xong án phí ngày 05/02/2015, chấp hành xong nghĩa vụ bồi thường ngày 22/7/2015 (Đã được xóa án tích).

- Tại Quyết định số 102/QĐXPVPHC ngày 15/9/2005, Công an huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội, xử phạt Hà Văn T 100.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản. Đã nộp phạt 27/10/2005 (đã được xóa).

- Tại Quyết định số 239/QĐ-XPHC ngày 30/7/2007, Công an thị xã Phúc Yên (nay là thành phố Phúc Yên), tỉnh Vĩnh Phúc, xử phạt Hà Văn T 200.000 đồng về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy. Đã hết thời hiệu thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính (đã được xóa).

- Tại Quyết định số 117/QĐ-XPVPHC ngày 30/4/2019, Công an huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc, xử phạt Hà Văn T 1.500.000 đồng về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đã nộp phạt ngày 03/5/2019 (đã được xóa).

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 21/7/2021 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc, có mặt.

Bị hại : Bà Hà Thị Đ, sinh năm 1957, có mặt.

Địa chỉ : Thôn Ngoại Trạch 1, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Ngô Thị Tính, sinh năm 1969, có mặt.

Địa chỉ : Thôn Tiên Đài, xã V, huyện M, thành phố Hà Nội.

Người tham gia tố tụng khác :

Người làm chứng : Bà Trần Thị L, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09h00' ngày 16/07/2021, sau khi uống thuốc Methadone điều trị cai nghiện tại Trung tâm y tế huyện Bình Xuyên ở thị trấn Hương Canh, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc, Hà Văn T một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, Wave S, màu sơn đỏ - đen - xám, BKS: 29Z1 - 047.37 đi về nhà, khi đi ra đến khu vực cổng Trung tâm y tế huyện Bình Xuyên thì phát hiện bà Hà Thị Đ đang điều khiển xe đạp đi trên đường theo hướng từ cổng Trung tâm y tế huyện Bình Xuyên về hướng Khu phố 1, thị trấn Hương Canh, huyện Bình Xuyên, phía trước giỏ xe của bà Đ có để 01 chiếc túi xách giả da màu nâu của bà Đ, T nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản trong chiếc túi của bà Đ nên T điều khiển xe mô tô bám theo sau. Khi bà Đ đi đến đoạn đường tỉnh lộ 302 theo hướng thị trấn Hương Canh đi xã Tam Hợp, huyện Bình Xuyên thuộc địa phận Khu phố 1, thị trấn Hương Canh, thì gặp 01 chiếc xe ô tô tải đang dừng ở ven đường bên phải theo hướng đi của bà Đ thì bà Đ xuống xe, dắt xe đạp đi tiến về phía trước thì T liền điều khiển xe mô tô tăng tốc từ phía sau đi lên, áp sát phía bên trái của bà Đ, khi xe mô tô của T vượt lên song song với xe đạp của bà Đ thì T dùng tay trái giật lấy chiếc túi xách ở trong giỏ phía trước xe đạp của bà Đ rồi T để chiếc túi xách tại giá để hàng giữa xe mô tô và nhanh chóng điều khiển xe mô tô quay đầu đi về hướng thị trấn Hương Canh, huyện Bình Xuyên, rồi đi về nhà T. Khi đi về đến nhà, T cầm chiếc túi xách đi vào phòng ngủ của T ở tầng 1 để kiểm tra thì thấy bên trong túi xách có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Qmobile Q320, màu đen; số tiền 160.000 đồng (gồm 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng, 02 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng), 01 chứng minh nhân dân, 01 thẻ bảo hiểm y tế và một số giấy tờ khám chữa bệnh đều mang tên Hà Thị Đ. Sau đó, T đã tiêu sài cá nhân hết số tiền 160.000 đồng, còn chiếc túi xách và giấy tờ cá nhân của bà Đ thì T cất giấu ở trong tủ quần áo của T. Sau khi bị mất tài sản.

Bà Hà Thị Đ đã trình báo sự việc đến Công an huyện Bình Xuyên, Cơ quan điều tra đã tiến hành rà soát, xác minh đến ngày 21/7/2021 cơ quan điều tra triệu tập Hà Văn T làm việc, tại cơ quan điều tra Hà Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và tự nguyện giao nộp: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Qmobile Q320 màu đen đã cũ; 01 chiếc túi xách giả da màu nâu đã cũ; 01 túi

giấy màu trắng in chữ PHIM XQUANG; 01 phim chụp Xquang; 01 sổ khám chữa bệnh; 01 phiếu khám bệnh; 01 Chứng minh nhân dân số 135519293; 01 thẻ Bảo hiểm y tế đều mang tên Hà Thị Đ và 01 chiếc áo cộc sơ mi cộc tay họa tiết kẻ caro màu xanh trắng, nhãn hiệu “Vinh Tien”; 01 chiếc quần dài bằng vải màu đen; 01 mũ bảo hiểm màu đỏ trắng, nhãn hiệu Honda để phục vụ điều tra.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Xuyên đã yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Bình Xuyên, định giá đối với các tài sản mà T đã chiếm đoạt của bà Đa. Tại Kết luận định giá tài sản số 96/KL - HĐĐGTSN ngày 30/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Bình Xuyên, kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Qmobile Q320, màu đen, loại bàn phím, đã cũ trị giá 100.000 đồng; 01 chiếc túi xách giả da màu nâu, đã cũ, không nhãn hiệu, trị giá 62.000 đồng. Tổng trị giá tài sản T chiếm đoạt là 162.000 đồng.

Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Qmobile Q320 màu đen đã cũ; 01 chiếc túi xách giả da màu nâu đã cũ; 01 túi giấy màu trắng in chữ PHIM XQUANG; 01 phim chụp Xquang; 01 sổ khám chữa bệnh; 01 phiếu khám bệnh phòng; 01 Chứng minh nhân dân số 135519293; 01 thẻ Bảo hiểm y tế đều mang tên Hà Thị Đ, quá trình điều tra xác định là của bà Hà Thị Đ, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Đa là phù hợp.

- Đối với số tiền 160.000 đồng, quá trình điều tra Hà Văn T đã tác động nhờ bà Ngô Thị Tính (là vợ của Hà Văn T) bồi thường cho bà Hà Thị Đ. Ngày 01/8/2021, bà Tính đã tự nguyện bồi thường cho bà Đa số tiền 160.000 đồng. Bà Đa đã nhận đủ số tiền 160.000 đồng, đến nay không yêu cầu đề nghị gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Hà Văn T. Bà Tính cũng không yêu cầu Hà Văn T phải trả lại số tiền 160.000 đồng bà đã bồi thường cho bà Hà Thị Đ.

- Đối với 01 chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave S, màu sơn: đỏ, xám, đen; BKS 29Z1 - 047.37, đăng ký mang tên bà Ngô Thị Tính, quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô là của bà Tính mua để sử dụng làm phương tiện đi lại và

làm ăn sinh sống, T là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, thu nhập nên không có đóng góp gì vào chiếc xe này. Ngày 16/7/2021, bà Tính cho T mượn xe mô tô để đi uống thuốc Methadone, sau đó T sử dụng chiếc xe mô tô làm phương tiện phạm tội bà Tính không biết. Xét thấy chiếc xe mô tô trên hiện là phương tiện duy nhất để bà Tính sử dụng đi lại và làm ăn sinh sống nên cần trả lại chiếc xe mô tô cho bà Tính là phù hợp.

- Đối với 01 chiếc áo sơ mi cộc tay họa tiết kẻ caro màu xanh trắng, nhãn hiệu “Vinh Tien”; 01 chiếc quần dài bằng vải màu đen; 01 mũ bảo hiểm màu đỏ trắng, nhãn hiệu Honda là tài sản của Hà Văn T, xét thấy cần trả lại cho Hà Văn T.

- Đối với bà Hà Thị Đ, khi bị T điều khiển xe mô tô áp sát, giật túi sách thì bà Đa không bị ngã, không bị thương tích gì, bà Đa không yêu cầu đề nghị gì nên không xem xét.

Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s, x khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bản cáo trạng số 116 ngày 11 tháng 10 năm 2021 của viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên đã truy tố Hà Văn T ra trước Tòa để xét xử công khai về tội “ Cướp giật tài sản” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát trình bày luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Hà Văn T phạm tội “ Cướp giật tài sản”.

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171; điểm b, x, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hà Văn T từ 03 năm 09 tháng tù đến 04 năm 03 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 21 tháng 07 năm 2021.

Trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và số tiền bồi thường bị cướp giật là 160.000 đồng do bà Ngô Thị Tính là vợ bị cáo bồi thường, không có yêu cầu gì thêm.

Đề nghị xử lý vật chứng và án phí theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của những người tham gia tố tụng:

Bị hại Bà Hà Thị Đ có mặt tại phiên tòa quá trình điều tra và tại phiên tòa bà Đa trình bày:

Khoảng 09 giờ 15 ngày 16/7/2021, tại đường tỉnh lộ 302 thuộc địa phận Khu phố 1, thị trấn Hương Canh, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc khi bà đang dừng xe đạp ở ven đường thì bị kẻ gian cướp giật 01 chiếc túi xách giả da màu nâu trong giỏ xe đạp của bà, bên trong túi xách có số tiền 160.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Qmobile Q320 màu đen và một số giấy tờ. Bà đã nhận lại toàn bộ tài sản, không có đề nghị gì, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Ngô Thị Tính có mặt tại phiên tòa quá trình điều tra và tại phiên tòa bà Tính trình bày:

Bà là vợ của Hà Văn T, sáng ngày 16/7/2021 T mượn xe mô tô BKS 29Z1- 047.37 của bà đi uống thuốc Methadone ở trung tâm y tế huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc, sau khi uống thuốc xong T đã có hành vi cướp giật tài sản là túi xách của bà Hà Thị Đ, trong đó có số tiền 160.000 đồng. T đã nhờ bà bồi thường cho bà Đa nên bà đã bồi thường cho bà Đa số tiền trên. Bà không yêu cầu T phải trả lại cho bà số tiền này. Chiếc xe mô tô BKS 29X1- 04737 là của bà đăng ký mang tên bà, khi cho T mượn bà không biết T sử dụng phạm tội nên đề nghị được trả lại cho bà.

Người làm chứng bà Trần Thị L vắng mặt tại phiên tòa quá trình điều tra bà Lan trình bày:

Khoảng 09 giờ 16/7/2021, tại đường tỉnh lộ 302 thuộc địa phận Khu phố 1, thị trấn Hương Canh, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc khi bà đang trồng rau ven đường thì thấy bà Đa nói với bà về việc bà Đa vừa bị cướp giật túi xách.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng trong vụ án là hợp pháp.

[2] Xét thấy quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Hà Văn T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng 09 giờ 15 phút ngày 16/7/2021, tại đường tỉnh lộ 302 thuộc địa phận Khu phố 1, thị trấn Hương Canh, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc, Hà Văn T đã có hành vi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, Wave S, BKS: 29Z1 - 047.37 áp sát về phía bên trái khi bà Hà Thị Đ đang dừng xe đạp ở ven đường, rồi T giật lấy 01 chiếc túi xách giả da màu nâu trị giá 62.000 đồng, bên trong túi xách có số tiền 160.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Qmobile Q320 màu đen đã cũ trị giá 100.000 đồng để ở trong giỏ xe đạp của bà Đa. Tổng trị giá tài sản Hà Văn T chiếm đoạt là 322.000 đồng.

[3] Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, vật chứng vụ án đã thu giữ; cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã thẩm tra tại phiên tòa. Do đó có đủ cơ sở để kết luận hành vi của Hà Văn T đã phạm tội “Cướp giật tài sản” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt tù từ 03 năm đến 10 năm.

Khoản 2 Điều 171 quy định:

... “2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

...d) Dùng thủ đoạn nguy hiểm...”

[4] Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng răn đe riêng và phòng ngừa chung.

[5] Xét nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng:

Hà Văn T trước khi phạm tội có nhân thân xấu, đã một lần bị kết án về tội Trộm cắp tài sản và 03 lần bị xử phạt hành chính về các hành vi trộm cắp tài sản và tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy nhưng không tự rút ra bài học cho bản thân mà tiếp tục phạm tội.

Hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, vì vậy cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, đã tác động nhờ vợ là bà Ngô Thị Tính bồi thường cho bị hại, bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bố đẻ bị cáo là liệt sỹ, được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến Hạng Ba, Huân chương chiến công giải phóng Hạng Ba, Huân chương chiến sỹ giải phóng Hạng Nhất, mẹ đẻ bị cáo được tặng thưởng Huân chương kháng chiến Hạng Ba, đó là các tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s, x khoản 1 và khoản 2 Điều 51 mà bị cáo được hưởng. Xét thấy cần phạt giam bị cáo một thời gian như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[6] Về việc bồi thường và xử lý vật chứng:

- Bị hại đã nhận lại các tài sản, không có đề nghị gì nên không xem xét.

- Đối với 01 chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave S, màu sơn: đỏ, xám, đen BKS 29Z1 - 047.37 cùng đăng ký mang tên bà Ngô Thị Tính (là vợ T), quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô là của bà Tính mua để sử dụng làm phương tiện đi lại và làm ăn sinh sống, T là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, thu nhập nên không có đóng góp gì vào chiếc xe này. Ngày 16/7/2021, bà Tính cho T mượn xe mô tô để đi uống thuốc Methadone, sau đó T sử dụng chiếc

xe mô tô làm phương tiện phạm tội bà Tính không biết. Xét thấy chiếc xe mô tô trên hiện là phương tiện duy nhất để bà Tính sử dụng đi lại và làm ăn sinh sống nên cần trả lại chiếc xe mô tô cho bà Tính là phù hợp.

- Đối với 01 chiếc áo sơ mi cộc tay họa tiết kẻ caro màu xanh trắng, nhãn hiệu “Vinh Tien”; 01 chiếc quần dài bằng vải màu đen; 01 mũ bảo hiểm màu đỏ trắng, nhãn hiệu Honda là tài sản của Hà Văn T, xét thấy cần trả lại cho Hà Văn T là phù hợp.

[7] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hà Văn T phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171; điểm b, x, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hà Văn T 03 (Ba) năm 09 (Chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 21 tháng 07 năm 2021.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại chiếc xe mô tô màu sơn đỏ, xám, đen BKS 29Z1 - 047.37 cùng đăng ký xe cho bà Ngô Thị Tính.

Trả lại cho Hà Văn T 01 chiếc áo sơ mi cộc tay họa tiết kẻ caro màu xanh trắng, nhãn hiệu “Vinh Tien”; 01 chiếc quần dài bằng vải màu đen; 01 mũ bảo hiểm màu đỏ trắng, nhãn hiệu Honda.

Tất cả các vật chứng nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng do Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên lập ngày 12/10/2021

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ

Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí
Tòa án:

Buộc bị cáo Hà Văn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án
phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền
kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Viện KSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- CQĐT- CA huyện Bình Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- Trại tạm giam CA tỉnh Vĩnh Phúc
- Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Cơ quan THAHS – CA huyện Bình Xuyên;
- Bị cáo; Bị hại, người có QLNVLQ
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Thủy

